TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 22/2025/QĐST-DS	*Quận X, ngày 21 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Vũ Vân – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trương Võ Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở của Toà án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 157/2024/TLDS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp số 05/2024/QĐST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Lâm Thị Thanh H; sinh năm: 1969; địa chỉ thường trú: 591/8/2 Bình Thới, Phường 10, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: 2008 Sugar Maple Dr, R Beach F 33410.

Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà Trần M (tên gọi khác Nguyễn Thị L), sinh năm 1943, ông Lâm Diêu B, sinh năm 1962 và bà Lâm A P, sinh năm: 1967, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 26A/12 đường Hương lộ 14, Phường Cầu tre, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đào Chiêu Hưng, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: 220/28 đường Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh và bà Lâm Tú Nhung, sinh năm 1984; 297 L1 đường An Dương Vương, Phường 11, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền số công chứng 003384, quyển số 05/2024 TP/CC – SCC/HĐGD ngày 22/5/2024), (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Lâm Diêu K, sinh ngày 27/11/1955; địa chỉ thường trú: 297L1 An Dương Vương, Phường 11, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

1. Bà Lâm Thị Thanh H là người yêu cầu trình bày:

Ba mẹ của bà H là ông Lâm B, sinh năm 1929, chết năm 1995 và bà Trần M (tên gọi khác Nguyễn Thị L), sinh năm 1943 là vợ chồng, chung sống với nhau, không có đăng ký kết hôn và có 06 (sáu) người con chung và 01 (một) người con nuôi gồm:

Ông Lâm H, sinh ngày 25/12/1961, chết năm 2015;

Ông Lâm Quốc T, sinh ngày 13/8/1965, chết năm 2024;

Ông Lâm Diêu B, sinh ngày 22/11/1962;

Bà Lâm A P, sinh ngày 04/8/1967;

Ông Lâm T, sinh ngày 31/8/1968, chết năm 2021;

Bà Lâm Thị Thanh H, sinh ngày 22/8/1969; địa chỉ thường trú: 591/8/2 Bình Thới, Phường 10, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: 2008 Sugar Maple Dr, R Beach F 33410;

Ông Lâm Diêu K, sinh ngày 27/11/1955; địa chỉ thường trú: 297L1 An Dương Vương, Phường 11, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vào năm 1973, bà Trần M (có tên gọi khác là Nguyễn Thị L) buồn chuyện gia đình nên bỏ nhà đi từ năm 1973. Khi bỏ nhà đi, bà M dẫn theo anh tôi là ông Lâm Diêu B, sinh năm 1962 lúc đó mới 9 tuổi còn nhỏ và bà Lâm A P, sinh năm 1967, được 6 tuổi còn nhỏ. Từ khi bỏ nhà đi đến nay, mẹ và anh, chị tôi chưa lần nào trở về thăm gia đình, gia đình chúng tôi biệt tin mẹ tôi và anh, chị tôi từ năm 1973 đến nay.

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: bà Lâm Thị Thanh H yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ và anh, chị của bà H là bà Trần M (tên gọi khác Nguyễn Thị L), sinh năm 1943, ông Lâm Diêu B, sinh năm 1962 và bà Lâm A P, sinh năm: 1967 là đã chết để bổ sung hồ sơ nhà đất.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lâm Diêu K có lời khai tại các bản tự khai: thống nhất với lời trình bày của bà Lâm Thị Thanh H.

2. Tại phiên họp hôm nay, người yêu cầu và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về tố tụng. Tuy nhiên chưa đảm bảo thời hạn mở phiên họp theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân Quận X áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 68, Điều 71 Bộ luật Dân sự 2015 chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Thị Thanh H về việc "Tuyên bố một người là đã chết" đối với bà Trần M (tên gọi khác Nguyễn Thị L), ông Lâm Diêu B và bà Lâm A P là đã chết, ngày chết được xác định là ngày 02/01/1979.

Bà Lâm Thị Thanh H chịu lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận X nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:*

Bà H có đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà Trần M (tên gọi khác Nguyễn Thị L), sinh năm 1943, ông Lâm Diêu B, sinh năm 1962 và bà Lâm A P, sinh năm: 1967, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 26A/12 đường Hương lộ 14, Phường Cầu tre, Quận X. Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự; đây là việc dân sự "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết quả xác minh của Công an Phường 3, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Tờ khai gia đình năm 1971, Giấy chứng nhận hộ khẩu thường trú năm 1976, Giấy chứng nhận hộ khẩu thường trú năm 1982 do Công an Quận X cung cấp đối với căn nhà số 26A/12 đường Hương lộ 14, Phường Cầu tre, Quận X, bà H là con của bà Trần M và là em gái của ông B và bà P nên bà H có quyền yêu cầu tuyên bố bà M, ông B và bà P là đã chết theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự: "*người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết …*".

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Bà H có đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà Trần M (tên gọi khác Nguyễn Thị L), sinh năm 1943, ông Lâm Diêu B, sinh năm 1962 và bà Lâm A P, sinh năm: 1967, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 26A/12 đường Hương lộ 14, Phường Cầu tre, Quận X, do từ năm 1973 bà M bỏ nhà đi cùng với 02 con là ông Bvà bà P, biệt tích cho đến nay.

Bà Lâm Thị Thanh H xuất trình 03 số báo Đại Đoàn Kết có đăng thông tin tìm kiếm bà M, ông B và bà P nên có cơ sở để xác định rằng gia đình bà Hương đã thực hiện việc thông báo tìm kiếm bà M, ông Bvà bà P trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có kết quả; cho đến nay vẫn không có thông tin gì về việc bà M, ông B và bà P là còn sống. Tòa án nhân dân Quận X đã có Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 30/QĐ-TA ngày 28/5/2024. Thông báo tìm kiếm đã được đăng tải trên Báo Đại Đoàn Kết là báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp (các ngày 31/5/2024, ngày 01/6/2024 và ngày 02/6/2024); cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; phát thanh trên Đài tiếng nói Việt Nam theo quy định của pháp luật.

[2.2] Căn cứ pháp lý để giải quyết yêu cầu:

Theo kết quả cung cấp thông tin của Công an Phường 3, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12/6/2024:

"*1.1 Cha, mẹ của bà Trần M là ai không rõ, hiện đã chết trước năm 197 5 nên không có giấy tờ gì chứng minh.*

1.2 Ông Lâm B (sinh năm 1929 - mất năm 1995) và vợ là bà Trần M chung sống không có đăng ký kết hôn và có 6 người con chung và 01 người con nuôi gồm:

Ông Lâm H (sinh năm 1961)

Ông Lâm Diêu B (sinh năm 1962)

Ông Lâm Quốc T (sinh năm 1965)

Bà Lâm A P, sinh năm 1967)

Ông Lâm Thành (sinh năm 1968)

Bà Lâm Thị Thanh H (sinh năm 1969)

Ông Lâm Diêu K, sinh năm 1955 (con nuôi Ông Lâm B).

1.3 Bà Lâm A P (sinh năm 1967) đã chết, không có giấy tờ do chết trước năm 1975, không có chồng con.

1.4 Ông Lâm Diêu B (sinh năm 1962) đã chết, không có giấy tờ do chết trước năm 1975, không có vợ con.

1.5 Ông Lâm Diêu K, sinh năm 1955 (con nuôi Ông Lâm B và bà Thái Như L). Giấy khai sinh số 15112/1955, ngày 29/11/1955, do Quận B cấp ngày 07/5/2024".

Căn cứ Tờ khai gia đình năm 1971 do Công an Quận X cung cấp thể hiện bà Trần M (tên gọi khác Nguyễn Thị L), sinh năm 1943, ông Lâm Diêu B, sinh năm 1962 và bà Lâm A P, sinh năm: 1967, cư trú tại địa chỉ: 26A/12 đường Hương lộ 14, Phường Cầu tre, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong Giấy chứng nhận hộ khẩu năm 1976, giấy chứng nhận hộ khẩu năm 1982 do Công an Quận X cung cấp đã không còn tên bà M, ông B và bà P. Từ năm 1973 đến nay không có thông tin nào khác của bà M, ông B và bà P.

Từ các văn bản trên, Tòa án xác định nơi cư trú cuối cùng của bà Trần M (tên gọi khác Nguyễn Thị L), sinh năm 1943, ông Lâm Diêu B, sinh năm 1962 và bà Lâm A P, sinh năm: 1967 là 26A/12 đường Hương lộ 14, Phường Cầu tre, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh, đã biệt tích hơn 05 năm (kể từ năm 1973 đến nay) và không có thông tin xác thực là bà M, ông B và bà P còn sống.

Về việc xác định ngày chết đối với bà M, ông B và bà P: bà H khai bà M, ông B và bà P bỏ nhà đi từ năm 1973. Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự 2015 quy định: "*Tòa án tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp … Biệt tích năm năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này"* và theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự quy định: "*…nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng*". Do đó, ngày bà M, ông B và bà P biệt tích là ngày 01/01/1974, ngày chết của bà M, ông B và bà P được xác định là ngày 02/01/1979.

Những nhận định trên của Tòa án là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X. Vì vậy, xét thấy bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với bà Trần M (tên gọi khác là Nguyễn Thị L), ông Lâm Diêu B và bà Lâm A P là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án; người yêu cầu bà Lâm Thị Thanh H phải chịu lệ phí là 900.000 (chín trăm nghìn) đồng.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 68 và Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Thị Thanh H.

Tuyên bố: bà Trần M (tên gọi khác Nguyễn Thị L), sinh năm 1943, ông Lâm Diêu B, sinh năm 1962 và bà Lâm A P, sinh năm: 1967; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 26A/12 đường Hương lộ 14, Phường Cầu tre, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết; ngày chết của bà Trần M (tên gọi khác Nguyễn Thị L), sinh năm 1943, ông Lâm Diêu B, sinh năm 1962 và bà Lâm A P, sinh năm: 1967 được xác định là ngày 02/01/1979.

Bà Lâm Thị Thanh H được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để tiến hành thủ tục khai tử cho bà Trần M (tên gọi khác Nguyễn Thị L), ông Lâm Diêu B và bà Lâm A P.

Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà Trần M (tên gọi khác Nguyễn Thị L), ông Lâm Diêu B và bà Lâm A P được giải quyết như đối với người đã chết và theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Lâm Thị Thanh H phải chịu 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023009 ngày 10/5/2024, số 0023010 ngày 10/5/2024 và 0023011 ngày 10/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận X Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực

tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận X;
- Chi cục THADS Quận X;
- UBND Phường 3, Quận X, Tp. Hồ Chí Minh: để ghi chú theo quy định của pháp luật về hộ tịch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Vũ Vân